

SỞ GD - ĐT TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10C02
TH1 - TOÁN - LÝ - TIN
GVCN: CÔ LÊ THỊ HỒNG

STT	Lớp	Mã số	Họ và tên HS	Ngày sinh	Nơi sinh	Tổng điểm	Mã hồ sơ	Ghi chú
01	10C02	C02-01	Phan Nguyên Thái An			21	K23-001	
02	10C02	C02-02	Võ Ngọc Phương An			19	K23-004	
03	10C02	C02-03	Phùng Duy An			19.5	K23-005	
04	10C02	C02-04	Trịnh Vũ Thùy Anh			21.25	K23-014	
05	10C02	C02-05	Nguyễn Lê Hoàng Anh			21.25	K23-028	
06	10C02	C02-06	Trần Quỳnh Anh			20.5	K23-031	
07	10C02	C02-07	Trương Thị Ngọc Anh			23	K23-032	
08	10C02	C02-08	Vũ Duy Anh			20.25	K23-033	
09	10C02	C02-09	Nguyễn Hoàng Quế Anh			20.5	K23-036	
10	10C02	C02-10	Nguyễn Trâm Anh			19	K23-042	
11	10C02	C02-11	Huỳnh Quốc Bảo			22.5	K23-062	
12	10C02	C02-12	Lê An Bình			23.25	K23-068	
13	10C02	C02-13	Đặng Mai Hồng Diễm			19.5	K23-093	
14	10C02	C02-14	Nguyễn Lê Thùy Dung			20.5	K23-104	
15	10C02	C02-15	Nguyễn Đình Phước Duy			20.5	K23-120	
16	10C02	C02-16	Mai Ngọc Dũng			23.75	K23-109	
17	10C02	C02-17	Nguyễn Văn Dũng			22	K23-116	
18	10C02	C02-18	Phạm Quốc Đạt			24.25	K23-087	
19	10C02	C02-19	Huỳnh Quốc Đạt			22.25	K23-090	
20	10C02	C02-20	Võ Minh Đức			21	K23-096	
21	10C02	C02-21	Nguyễn Đình Minh Đức			25.5	K23-101	
22	10C02	C02-22	Trần Nguyễn Bảo Hân			22.5	K23-136	
23	10C02	C02-23	Phạm Hà Bảo Hân			22.75	K23-138	
24	10C02	C02-24	Nguyễn Bảo Hân			20.75	K23-145	
25	10C02	C02-25	Nguyễn Danh Bích Hiền			20.5	K23-157	
26	10C02	C02-26	Nguyễn Huy Hoàng			21	K23-169	
27	10C02	C02-27	Thiều Lê Huy			23	K23-200	
28	10C02	C02-28	Dương Gia Huy			21.5	K23-207	
29	10C02	C02-29	Trần Bảo Khang			19.75	K23-216	
30	10C02	C02-30	Đinh Bảo Khang			20.25	K23-220	
31	10C02	C02-31	Nguyễn Thị Thanh Mai			21.5	K23-306	
32	10C02	C02-32	Trương Ngọc Bảo Minh			23.25	K23-318	
33	10C02	C02-33	Phan Thị Khánh Ngân			20	K23-341	
34	10C02	C02-34	Bùi Thị Kim Ngân			19.5	K23-343	
35	10C02	C02-35	Phạm Bùi Bách Ngọc			24	K23-355	
36	10C02	C02-36	Lê Đại Phú			21.25	K23-418	
37	10C02	C02-37	Nguyễn Bùi Thiện Phúc			20	K23-435	
38	10C02	C02-38	Phạm Nguyễn Trúc Phương			22	K23-445	
39	10C02	C02-39	Nguyễn Phương Thủy			19.25	K23-551	
40	10C02	C02-40	Trần Ngọc Anh Thư			20.25	K23-532	
41	10C02	C02-41	Lê Nguyễn Mạnh Tuấn			22.25	K23-626	
42	10C02	C02-42	Lê Ngọc Thảo Vy			20.75	K23-667	
43	10C02	C02-43	Nguyễn Thị Trúc Vy			19	K23-673	
44	10C02	C02-44						
45	10C02	C02-45						
46	10C02	C02-46						
47	10C02	C02-47						
48	10C02	C02-48						
49	10C02	C02-49						
50	10C02	C02-50						